

Số: 612/QĐ-LHHVN

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành mã định danh điện tử của các ban, đơn vị,
tổ chức KH&CN trực thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học
và Kỹ thuật Việt Nam**

ĐOÀN CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRUNG ƯƠNG LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định 121/BT ngày 29/7/1983 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc cho phép Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật Việt Nam (Liên hiệp Hội Việt Nam) chính thức thành lập và hoạt động;

Căn cứ Quyết định số 1795/QĐ-TTg ngày 21/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn Điều lệ Liên hiệp Hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/08/2023 của Ban Bí thư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 20/2020/QĐ-TTg ngày 22/7/2020, Quyết định số 09/2025/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương;

Căn cứ Công văn số 1018/BTTTT-THH ngày 07/4/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 20/2020/QĐ-TTg ngày 22/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-BTTTT ngày 17/02/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông "Sửa đổi 1:2022 QCVN 102:2016/BTTTT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành";

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Liên hiệp Hội Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này mã định danh điện tử các ban, đơn vị, tổ chức KH&CN trực thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu các bộ, ngành, địa phương theo Quyết định số 20/2020/QĐ-TTg ngày 22/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ (*theo Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các ban, đơn vị, tổ chức KH&CN trực thuộc có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Liên hiệp Hội Việt Nam thực hiện cập nhật mã định danh điện tử trong hệ thống thông tin của đơn vị mình để phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị và các bộ, ngành, địa phương.

2. Giao Văn phòng Liên hiệp Hội Việt Nam là đơn vị chủ trì rà soát, tham mưu việc bổ sung, sửa đổi mã định danh điện tử của các ban, đơn vị trực thuộc, các hội thành viên, tổ chức KH&CN trực thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam khi cần thiết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng, Trưởng các ban, đơn vị, tổ chức KH&CN trực thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Đoàn Chủ tịch (để b/c);
- Các ban, đơn vị, tổ chức KH&CN trực thuộc;
- Lưu: VT, VP.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRUNG ƯƠNG
CHỦ TỊCH



Phan Xuân Dũng



PHỤ LỤC

Danh mục mã định danh điện tử các ban, đơn vị, tổ chức KH&CN trực thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định 612/2020/QĐ-TTg ngày 22/7/2020 của Đoàn Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam)

1. Đơn vị cấp 1. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, mã định danh: **J23**

2. Đơn vị cấp 2: Các ban, đơn vị, tổ chức KH&CN trực thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam: **J23.xxx**

I – ĐƠN VỊ THUỘC KHỐI CƠ QUAN LIÊN HIỆP HỘI VIỆT NAM

TT	Đơn vị cấp 2	Mã định danh	Mã định danh đã cấp (theo QCVN.....)
1	Văn phòng	J23.01	
2	Ban Phổ biến kiến thức	J23.02	
3	Ban Tư vấn phản biện	J23.03	
4	Ban Khoa học và Hợp tác Quốc tế	J23.04	
5	Văn phòng Đảng ủy	J23.05	
6	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	J23.06	
7	Báo Tri thức và Cuộc sống	J23.07	
8	Quỹ Hỗ trợ Sáng tạo Kỹ thuật Việt Nam (Vifotec)	J23.08	
9	Nhà xuất bản Tri thức	J23.09	
10	Dự án Vusta, Dự án Quỹ toàn cầu Phòng chống HIV/AIDS	J23.10	

II - CÁC TỔ CHỨC KH&CN TRỰC THUỘC LIÊN HIỆP HỘI VIỆT NAM

STT	Đơn vị cấp 2	Mã định danh	Mã định danh đã cấp (theo QCVN.....)
1.	Viện Quản trị doanh nghiệp (BMI)	J23.11	

2.	Trung tâm Phát triển nhân lực (LADECEN)	J23.12	
3.	Trung tâm Hỗ trợ các chương trình phát triển xã hội (CSDP)	J23.13	
4.	Liên hiệp Khoa học Công nghệ và Sản xuất (PTC)	J23.14	
5.	Trung tâm Tư vấn Môi trường và Phát triển Nông thôn (CEDA)	J23.15	
6.	Liên hiệp KHCN Tin học ứng dụng (UIA)	J23.16	
7.	Trung tâm nghiên cứu phòng chống ung thư (VICRAC)	J23.17	
8.	Viện Nghiên cứu Pháp lý Kinh tế và Hỗ trợ Phát triển Doanh nghiệp (ELRED)	J23.18	
9.	Viện nghiên cứu, Đào tạo và Tư vấn khoa học công nghệ (ITC)	J23.19	
10.	Viện Kinh tế sinh thái (ECO-ECO)	J23.20	
11.	Trung tâm Huy động cộng đồng VN phòng chống HIV/AIDS (VICOMC)	J23.21	
12.	Viện Địa kỹ thuật (VGI)	J23.22	
13.	Viện Nấm và Công nghệ sinh học	J23.23	
14.	Viện Nghiên cứu hợp tác khoa học kỹ thuật Châu Á - Thái Bình Dương (I.A.P)	J23.24	
15.	Viện Công nghệ Khoáng sản, Luyện kim và Môi trường SIERRA	J23.25	
16.	Trung tâm nghiên cứu thị trường và phát triển (MDRC)	J23.26	
17.	Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ y học (CRASAM)	J23.27	
18.	Viện nghiên cứu phát triển Kinh tế và Môi trường (EDI)	J23.28	
19.	Trung tâm nghiên cứu tiềm năng của con người	J23.29	
20.	Viện Lý học phương Đông	J23.30	
21.	Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Phát triển Cộng đồng (RTCCD)	J23.31	
22.	Trung tâm nghiên cứu Năng lượng và tăng trưởng xanh (CEGR)	J23.32	

23.	Trung tâm Nghiên cứu Sinh thái-Nhân văn vùng cao (CHESH)	J23.33	
24.	Viện Nghiên cứu và Đào tạo về quản lý (VIM)	J23.34	
25.	Viện Tài nguyên, Môi trường và Phát triển cộng đồng (IRECO)	J23.35	
26.	Trung tâm nghiên cứu kiến thức bản địa và phát triển (CIRD)	J23.36	
27.	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Năng lực Phụ nữ Dân tộc (TEW)	J23.37	
28.	Viện nghiên cứu phát triển Phương Đông (Oriental D.R.I)	J23.38	
29.	Trung tâm truyền thông hỗ trợ phát triển khoa học công nghệ (CDC)	J23.39	
30.	Viện phát triển tri thức kinh doanh và công nghệ (IDK)	J23.40	
31.	Trung tâm nghiên cứu phát triển Kinh tế và Công nghệ (ETC)	J23.41	
32.	Viện nghiên cứu phát triển xã hội (ISDS)	J23.42	
33.	Viện Khoa học Kỹ thuật Thú y (IVST)	J23.43	
34.	Trung tâm dân số, môi trường và phát triển (PED)	J23.44	
35.	Trung tâm Nghiên cứu Quyền trẻ em (RCCR)	J23.45	
36.	Trung tâm giáo dục thiên nhiên (ENV)	J23.46	
37.	Viện Ứng dụng Công nghệ y tế (IMT)	J23.47	
38.	Trung tâm giáo dục và truyền thông môi trường (CEACE)	J23.48	
39.	Trung tâm tư vấn đầu tư và Phát triển Công nghệ (TECHINA)	J23.49	
40.	Viện Kỹ thuật Tài nguyên nước và Môi trường	J23.50	
41.	Trung tâm Đa dạng và an toàn sinh học (CBB)	J23.51	
42.	Viện phát triển sức khoẻ cộng đồng ánh sáng (Light)	J23.52	
43.	Viện nghiên cứu Bảo tồn và Phát huy Văn hoá Dân tộc (IRCDC)	J23.53	

44.	Trung tâm Bảo tồn đa dạng sinh học (CBC)	J23.54	
45.	Viện Những vấn đề phát triển (VIDS)	J23.55	
46.	Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng Tư vấn Môi sinh – Y học (gọi tắt là Trung tâm Môi sinh – Y học) (MECARCEN)	J23.56	
47.	Viện Tài nguyên, Môi trường và Kiến thức Bản địa (CREIK)	J23.57	
48.	Viện Nghiên cứu các vấn đề xã hội (VINS)	J23.58	
49.	Viện Nghiên cứu tổ chức và kinh tế số (RIDE)	J23.59	
50.	Trung tâm nghiên cứu – tư vấn và hỗ trợ sức khoẻ cộng đồng (RCSCH)	J23.60	
51.	Trung tâm môi trường và phát triển nguồn lực cộng đồng (CECAD)	J23.61	
52.	Trung tâm nghiên cứu và phát hiện sớm ung thư (CREDC)	J23.62	
53.	Trung tâm Phân tích ADN và công nghệ di truyền (CGAT)	J23.63	
54.	Trung tâm Địa môi trường và tổ chức lãnh thổ	J23.64	
55.	Trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ hóa sinh	J23.65	
56.	Viện nghiên cứu, đào tạo về hội nhập và phát triển Hải Phòng	J23.66	
57.	Viện Nghiên cứu Khoa học Sự sống và Môi trường (iLES)	J23.67	
58.	Trung tâm cơ điện nông nghiệp và ngành nghề nông thôn (CAERI)	J23.68	
59.	Viện Sở hữu Trí tuệ	J23.69	
60.	Liên hiệp khoa học công nghệ môi trường và phát triển bền vững (UNISTESD)	J23.70	
61.	Trung tâm hỗ trợ phát triển (CDA)	J23.71	
62.	Trung tâm nghiên cứu và hỗ trợ sức khoẻ cộng đồng (CCHS)	J23.72	

63.	Trung tâm nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học và môi trường (CRAIBE)	J23.73	
64.	TT phát triển kinh tế- xã hội và môi trường cộng đồng (CSEED)	J23.74	
65.	Trung tâm phát triển cộng đồng và Môi trường (CDECE)	J23.75	
66.	Trung tâm ứng dụng vật lý y sinh và kỹ thuật môi trường (CPE)	J23.76	
67.	Trung tâm con người và thiên nhiên (PAN- PanNature)	J23.77	
68.	Trung tâm tư vấn và bảo vệ môi trường (CEPC)	J23.78	
69.	Trung tâm tư vấn và trị liệu tâm lý (CCP)	J23.79	
70.	Trung tâm hỗ trợ nguồn lực phát triển (CENFORD)	J23.80	
71.	Trung tâm Nghiên cứu Phương pháp Giảng dạy và Đào tạo Ngoại ngữ	J23.81	
72.	Trung tâm phát triển nông thôn bền vững (SRD)	J23.82	
73.	Viện nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ cao (IHT)	J23.83	
74.	Viện Nghiên cứu và Phát triển các Sản phẩm Tự nhiên (NAPRO)	J23.84	
75.	Trung tâm dịch thuật, dịch vụ văn hoá và khoa học công nghệ (CTCS)	J23.85	
76.	Trung tâm phát triển công nghệ và bảo vệ môi trường (COTDEP)	J23.86	
77.	Trung tâm Bảo tồn và Phát triển Tài nguyên nước (WARECOD)	J23.87	
78.	Viện khoa học và công nghệ Phương Nam (PNSTI)	J23.88	
79.	Trung tâm khoa học công nghệ phát triển nông nghiệp và miền núi (CTAD)	J23.89	
80.	Viện Nghiên cứu Truyền thống và Phát triển (TaDRI)	J23.90	
81.	Trung tâm phát triển cộng đồng bền vững (CSCD)	J23.91	

82.	Viện nghiên cứu định cư và năng lượng bền vững (ISSER)	J23.92	
83.	Trung tâm phát triển y tế công cộng (DCPH)	J23.93	
84.	Trung tâm giáo dục môi trường và các vấn đề xã hội (CESED)	J23.94	
85.	Trung tâm nâng cao sức khỏe cộng đồng (CHP)	J23.95	
86.	Trung tâm thúc đẩy tiến bộ xã hội (CPAS)	J23.96	
87.	Trung tâm hành động vì sự phát triển đô thị (ACCD)	J23.97	
88.	Trung tâm nghiên cứu và phát triển cộng đồng bền vững (CREDES)	J23.98	
89.	Trung tâm Nghiên cứu và Trợ giúp Phát triển cộng đồng (CDS)	J23.99	
90.	Trung tâm Đào tạo-Nghiên cứu Khoa học Tổ chức và Quản lý (OMT)	J23.100	
91.	Trung tâm hỗ trợ phát triển bền vững cộng đồng các dân tộc miền núi (SUDECOM)	J23.101	
92.	Viện Khoa học Môi trường và Sức khỏe Cộng đồng (IESH)	J23.102	
93.	Trung tâm Nghiên cứu và ứng dụng Văn hoá-Du lịch (C&T)	J23.103	
94.	Trung tâm Công nghệ Thực phẩm Môi trường (FTEC)	J23.104	
95.	Trung tâm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ (SEDA)	J23.105	
96.	Viện Đào tạo, tư vấn và phát triển kinh tế (IDE)	J23.106	
97.	Trung tâm Nghiên cứu phát triển thương hiệu Việt (THpV)	J23.107	
98.	Viện Tài nguyên nước và Môi trường Đông Nam Á (SAIWRE)	J23.108	
99.	Viện Công nghệ Thông tin và Truyền thông (TICI)	J23.109	
100.	Viện nghiên cứu phát triển doanh nghiệp và cộng đồng (IECOD)	J23.110	
101.	Trung tâm Nâng cao Chất lượng Cuộc sống (Life Centre)	J23.111	

102.	Văn phòng Chứng nhận chất lượng (BQC)	J23.112	
103.	Trung tâm Nghiên cứu phát triển hỗ trợ cộng đồng (CECODES)	J23.113	
104.	Viện Khoa học Công nghệ và Đào tạo OMEGA	J23.114	
105.	Trung tâm tư vấn và hỗ trợ nghề cho thanh niên có hoàn cảnh khó khăn (REACH)	J23.115	
106.	Trung tâm nghiên cứu quản lý và phát triển bền vững (MSD)	J23.116	
107.	Viện nghiên cứu và phát triển lâm nghiệp nhiệt đới (INTROFORD)	J23.117	
108.	Trung tâm tư vấn và hỗ trợ phát triển nông thôn (CSRĐ)	J23.118	
109.	Viện Tài nguyên, Môi trường và Phát triển bền vững (IRED)	J23.119	
110.	Viện nghiên cứu Môi trường và các vấn đề Xã hội (RIESP)	J23.120	
111.	Trung tâm Bảo tồn Thực vật (CPC)	J23.121	
112.	Viện nghiên cứu phát triển sức khỏe cộng đồng (CHDI)	J23.122	
113.	Trung tâm phát triển kỹ năng và tri thức công tác xã hội (CSWD)	J23.123	
114.	Trung tâm Phát triển sáng kiến Cộng đồng và Môi trường (C&E)	J23.124	
115.	Trung tâm nghiên cứu ứng dụng công nghệ bảo vệ người tiêu dùng (Conprocen)	J23.125	
116.	Viện Phát triển Giáo dục Việt Nam (VIED)	J23.126	
117.	Viện Phát triển công nghệ, truyền thông và Hỗ trợ cộng đồng (IMC)	J23.127	
118.	Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phục vụ Cộng đồng (CSIP)	J23.128	
119.	Viện Khoa học Môi trường và Xã hội (ESSI)	J23.129	
120.	Trung tâm Phát triển Sức khỏe Bền vững (VietHealth)	J23.130	
121.	Trung tâm nghiên cứu Bảo tồn Sinh vật biển và Phát triển cộng đồng (MCD)	J23.131	

122.	Trung tâm Sáng kiến Sức khỏe và Dân số (CCIHP)	J23.132	
123.	Viện Khoa học kinh tế xây dựng (ICES)	J23.133	
124.	Trung tâm Sống và Học tập vì Môi trường và Cộng đồng (CLEC) Live & Learn	J23.134	
125.	Viện Khoa học Mỏ địa chất và Năng lượng mới (SIMIGEN)	J23.135	
126.	Trung tâm Phát triển Năng lực Cộng đồng Nhân văn	J23.136	
127.	Trung tâm hợp tác phát triển cộng đồng (CPCD)	J23.137	
128.	Viện Dân số, Sức khỏe và Phát triển (PHAD)	J23.138	
129.	Trung tâm Công nghệ Năng lượng và Môi trường NuSa (NUSA CENTER)	J23.139	
130.	Trung tâm dịch vụ chuyển giao công nghệ Văn thư -Lưu trữ	J23.140	
131.	Viện Công nghệ giáo dục (CGD)	J23.141	
132.	Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Cộng đồng LIN (LIN)	J23.142	
133.	Trung tâm Phát triển công nghệ Hành chính văn phòng (CENDOAT)	J23.143	
134.	Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Bền vững (CSDS)	J23.144	
135.	Viện nghiên cứu văn hóa Minh Triết (ICWS)	J23.145	
136.	Viện nghiên cứu Y-Xã hội học (ISMS)	J23.146	
137.	Trung tâm Nghiên cứu Rừng và Đất ngập nước (FORWET)	J23.147	
138.	Viện nghiên cứu và đào tạo quản trị GaMi (GAMI)	J23.148	
139.	Viện nghiên cứu, đào tạo kinh tế-tài chính (EFTRI)	J23.149	
140.	Trung tâm nghiên cứu sáng kiến phát triển cộng đồng (RIC)	J23.150	
141.	Viện quản lý và phát triển Châu Á (AMDI)	J23.151	
142.	Trung tâm kinh tế và phát triển cộng đồng (ECCO)	J23.152	
143.	Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng (CECR)	J23.153	

144.	Trung tâm nghiên cứu và tư vấn công nghệ môi trường (CET)	J23.154	
145.	Viện Nông nghiệp nhiệt đới (IAT)	J23.155	
146.	Trung tâm hỗ trợ sáng kiến phát triển cộng đồng (SCDI)	J23.156	
147.	Trung tâm hỗ trợ tri thức và phát triển cộng đồng (CKACD)	J23.157	
148.	Liên hiệp Khoa học Phát triển Du lịch Bền vững (STDe)	J23.158	
149.	Viện Kỹ thuật và công nghệ Môi trường (ITET)	J23.159	
150.	Viện Nghiên cứu y sinh và hóa sinh ứng dụng (VHU)	J23.160	
151.	Trung tâm nghiên cứu Môi trường và biến đổi khí hậu (CECCR)	J23.161	
152.	Viện kinh tế và quản lý nguồn nhân lực (IHREM)	J23.162	
153.	Trung tâm nghiên cứu và phát triển năng lực người khuyết tật (DRD)	J23.163	
154.	Viện Công nghệ Hà Nội (HIT)	J23.164	
155.	Trung tâm Nghiên cứu Phát triển công nghệ môi trường (CERETD)	J23.165	
156.	Trung tâm môi trường và phát triển Nông thôn (CERD)	J23.166	
157.	Trung tâm phát triển cộng đồng miền núi (CMD)	J23.167	
158.	Viện Khoa học nghiên cứu nhân tài-nhân lực (ISSTH)	J23.168	
159.	Trung tâm phát triển doanh nghiệp nông thôn Việt (VietED)	J23.169	
160.	Trung tâm nghiên cứu và đào tạo kỹ năng hành chính (CAT)	J23.170	
161.	Trung tâm Tin học và Số hoá tài liệu (CIDS)	J23.171	
162.	Trung tâm Nghiên cứu và Truyền thông vì sự phát triển bền vững (CSD)	J23.172	
163.	Trung tâm tư vấn sức khoẻ và phát triển cộng đồng (CHD)	J23.173	
164.	Viện nghiên cứu phát triển VOVINAM và Thể thao (IVS)	J23.174	

165.	Viện nghiên cứu Truyền thông Phát triển (RED)	J23.175	
166.	Trung tâm Nghiên cứu tài nguyên và Phát triển nông thôn (RECERD)	J23.176	
167.	Viện Khoa học kỹ thuật Giao thông Đô thị (iTech)	J23.177	
168.	Trung tâm Tư vấn, Giám định dân sự (CCCA)	J23.178	
169.	Viện Năng lượng và Môi trường (IEE)	J23.179	
170.	Viện Công nghệ Điện tử (IET)	J23.180	
171.	Trung tâm giáo dục sức khoẻ và phát triển cộng đồng Tương Lai (Tương Lai Centre)	J23.181	
172.	Viện Phát thanh Truyền hình (IOB)	J23.182	
173.	Viện Quản lý và Phát triển năng lực Tổ chức (DOMI)	J23.183	
174.	Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Cộng đồng Bền vững (CSC)	J23.184	
175.	Viện Địa Vật lý ứng dụng (IAG)	J23.185	
176.	Trung tâm nghiên cứu phát triển nguồn lực nông thôn (CRDR)	J23.186	
177.	Trung tâm vì Phụ nữ và phát triển cộng đồng (CWCD)	J23.187	
178.	Viện khoa học chính sách và pháp luật (ILPS)	J23.188	
179.	Viện nghiên cứu văn hoá Thăng Long (TICR)	J23.189	
180.	Viện Hải văn và Môi trường (O&E)	J23.190	
181.	Trung tâm sức khoẻ gia đình và phát triển cộng đồng (CFC)	J23.191	
182.	Viện Tài chính vi mô và phát triển cộng đồng (MACDI)	J23.192	
183.	Viện Cơ học và Kỹ thuật Môi trường (IMEE)	J23.193	
184.	Viện Nghiên cứu và Phát triển Tiềm năng Việt (VietPotential.RDI)	J23.194	
185.	Viện Nghiên cứu Y học Phương đông (phuongdong MEDICAL)	J23.195	
186.	Viện An toàn Thực phẩm và Dinh dưỡng (NFSI)	J23.196	
187.	Viện Chính sách công và Pháp luật (IPL)	J23.197	
188.	Trung tâm Nâng cao năng lực cộng đồng và Phát triển nông thôn (ICERD)	J23.198	

189.	Viện Phát triển Giáo dục và Trí tuệ Việt (IEDV)	J23.199	
190.	Viện nghiên cứu Y học Đỉnh Tiên Hoàng (DTHIM)	J23.200	
191.	Viện Tự động hoá và Môi trường (IEA)	J23.201	
192.	Viện Nghiên cứu xã hội và Phát triển công nghệ (IST)	J23.202	
193.	Viện Phát triển Công nghệ và Giáo dục (ITED)	J23.203	
194.	Trung tâm Nghiên cứu phát triển phương pháp Tác động cột sống (CBEMRD)	J23.204	
195.	Viện Khoa học công nghệ Cơ khí, Tự động hoá và Môi trường (IMAEST)	J23.205	
196.	Trung tâm Phát triển Truyền thông và Sức khỏe (HCDC)	J23.206	
197.	Trung tâm Nghiên cứu, Tư vấn và Đào tạo về phát triển địa phương STG	J23.207	
198.	Trung tâm Phát triển Cộng đồng và Ứng phó Biến đổi Khí hậu Tây Nguyên (CHCC)	J23.208	
199.	Viện nghiên cứu và Ứng dụng tiềm năng con người (IHP)	J23.209	
200.	Viện Nghiên cứu khoa học biển và hải đảo (SRISI)	J23.210	
201.	Viện Nghiên cứu Doanh nghiệp vừa và nhỏ (RISME)	J23.211	
202.	Viện nước, Môi trường và Biến đổi khí hậu (IWEC)	J23.212	
203.	Viện nghiên cứu giới và phát triển (InGAD)	J23.213	
204.	Trung tâm Bảo tồn Thiên nhiên Việt (Viet Nature)	J23.214	
205.	Viện Nghiên cứu ứng phó biến đổi khí hậu và môi trường (RICCCE)	J23.215	
206.	Viện Chính sách, Pháp luật và Quản lý (IPLM)	J23.216	
207.	Viện Nghiên cứu Phát triển Mekong (MDRI)	J23.217	
208.	Viện Nghiên cứu Quy hoạch Nông nghiệp, Nông thôn (RIARP)	J23.218	
209.	Viện Phát triển kỹ thuật, công nghệ tiên tiến (IDAT)	J23.219	
210.	Viện Sức khỏe Môi trường và Phát triển Bền vững (IEHSD)	J23.220	

211.	Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng (ISSQ)	J23.221	
212.	Viện Trí Việt (IVM)	J23.222	
213.	Trung tâm nghiên cứu và phát triển Nông-Thủy sản (CERAF)	J23.223	
214.	Viện Nghiên cứu Phát triển Giao thông, Nông nghiệp và Môi trường (RITAD)	J23.224	
215.	Viện Nghiên cứu Phát triển thực hành pháp luật (CLD)	J23.225	
216.	Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng sức khỏe nam giới và cộng đồng (CARMAH)	J23.226	
217.	Viện Điện tử tự động hoá và năng lượng sạch (IAECA)	J23.227	
218.	Trung tâm phát triển cộng đồng Mê Kông (MCDG)	J23.228	
219.	Viện Nghiên cứu ứng dụng Y học dân tộc và dưỡng sinh Việt (Ins.ANLV)	J23.229	
220.	Viện Khoa học Quản lý nguồn nhân lực (HRMIS) (HMIS)	J23.230	
221.	Viện Nghiên cứu văn hoá và phát triển cộng đồng (ICSCD)	J23.231	
222.	Viện Nghiên cứu Quản lý hành chính (RIAM)	J23.232	
223.	Viện Hợp tác và Phát triển tài nguyên nước (IWDP)	J23.233	
224.	Trung tâm nghiên cứu, tư vấn sáng tạo và phát triển bền vững (CCS)	J23.234	
225.	Viện Nghiên cứu Tài nguyên nước và Môi trường (IWARER)	J23.235	
226.	Trung tâm Tài nguyên, môi trường và biến đổi khí hậu (CEREC)	J23.236	
227.	Trung tâm Nghiên cứu phát triển nông nghiệp, nông thôn (RCARD)	J23.237	
228.	Trung tâm Tham vấn, Nghiên cứu và phát triển cộng đồng (CoRE)	J23.238	
229.	Trung tâm phát triển Y học cổ truyền Việt Thanh (Việt Thanh Đông y)	J23.239	

230.	Trung tâm Nghiên cứu phát triển Du lịch Việt (TDC)	J23.240	
231.	Viện Đổi mới công nghệ Thủy lợi McKong (MWI)	J23.241	
232.	Viện phát triển năng lực cộng đồng và môi trường (ICDE)	J23.242	
233.	Trung tâm Hỗ trợ giá trị bản địa và môi trường bền vững (CHIASE)	J23.243	
234.	Trung tâm Tham vấn và hỗ trợ cộng đồng Pháp Bảo (PBSC)	J23.244	
235.	Trung tâm Khoa học, đào tạo và chuyển giao công nghệ PowerAlive Việt Nam (PAL)	J23.245	
236.	Viện Nghiên cứu và hỗ trợ thử nghiệm lâm sàng vắc xin và sinh phẩm y tế.	J23.246	
237.	Trung tâm Phát triển công nghệ Hóa học (CECTD)	J23.247	
238.	Trung tâm Nghiên cứu, tư vấn chăm sóc sức khỏe cộng đồng (CRHS)	J23.248	
239.	Trung tâm Bảo tồn động vật hoang dã tại Việt Nam (SVW)	J23.249	
240.	Trung tâm Ứng dụng tiêu chuẩn chất lượng (QUASTACE)	J23.250	
241.	Trung tâm Phát triển kinh tế nông thôn (CRED)	J23.251	
242.	Viện Nghiên cứu Bảo vệ môi trường và Sức khỏe cộng đồng (IEH)	J23.252	
243.	Văn phòng công nhận năng lực đánh giá sự phù hợp về tiêu chuẩn chất lượng (AOSC)	J23.253	
244.	Viện nghiên cứu và ứng dụng Sinh học công nghệ cao (Hibiotech)	J23.254	
245.	Viện Nghiên cứu pháp luật và trợ giúp pháp lý (ILSLA)	J23.255	
246.	Viện nghiên cứu giáo dục nghề nghiệp (IVES)	J23.256	
247.	Trung tâm Nâng cao năng lực, hỗ trợ Phụ nữ và Trẻ em (CSWC)	J23.257	
248.	Trung tâm Nghiên cứu phát triển Y học cổ truyền (CRDTM)	J23.258	

249.	Trung tâm nghiên cứu quản trị tài nguyên vùng cao (CEGORN)	J23.259	
250.	Viện Công nghệ GFS (GFS-TI)	J23.260	
251.	Trung tâm Phát triển nông thôn Tây Nguyên (TNCRD)	J23.261	
252.	Viện Khoa học kỹ thuật hạ tầng và Môi trường (SIIEE)	J23.262	
253.	Viện Công nghệ sinh học miền Nam (SIB)	J23.263	
254.	Viện nghiên cứu Địa môi trường và Thích ứng biến đổi khí hậu (RIGECCA)	J23.264	
255.	Trung tâm Nghiên cứu hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ bền vững (SCPRC)	J23.265	
256.	Trung tâm nghiên cứu và phát triển văn hóa Hùng Vương (Hungvuong CRDC)	J23.266	
257.	Viện Kiểm định thiết bị và đo lường (EIMI)	J23.267	
258.	Viện Nghiên cứu và Đào tạo y dược An Sinh (AIRT)	J23.268	
259.	Viện Nghiên cứu hợp tác và hướng nghiệp dạy nghề (ICOVOT)	J23.269	
260.	Viện Địa chất, Nước và Môi trường (IGWE)	J23.270	
261.	Viện Kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm hàng hoá (PQI)	J23.271	
262.	Viện cây ăn quả và cây mắc ca nữ hoàng – IFAM	J23.272	
263.	Viện Nghiên cứu Giáo dục và Phát triển nhân lực – IEHD	J23.273	
264.	Trung tâm Phát triển cộng đồng sinh thái (ECODE)	J23.274	
265.	Trung tâm Nghiên cứu phát triển kinh tế miền núi (CMED)	J23.275	
266.	Trung tâm Chuyển giao công nghệ và Phân tích môi trường HQ - CTTEA	J23.276	
267.	Trung tâm Dịch vụ phát triển công nghệ và tài chính vi mô Việt – VietTM	J23.277	
268.	Viện Khoa học và Công nghệ Hàn Việt Nam (VHV)	J23.278	
269.	Viện Phát triển bền vững và Biến đổi khí hậu	J23.279	

270.	Viện Nghiên cứu hỗ trợ quy hoạch (IRP)	J23.280	
271.	Viện Hợp tác Nghiên cứu ung thư và Phát triển sức khỏe cộng đồng (ICRC)	J23.281	
272.	Trung tâm nghiên cứu và hỗ trợ công tác xã hội Hàm Long	J23.282	
273.	Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Xanh – GreenHub	J23.283	
274.	Trung tâm Phát triển Xanh - GREENDC	J23.284	
275.	Viện Nghiên cứu phát triển nguồn lực địa phương - ILRD	J23.285	
276.	Trung tâm Vì sự phát triển bền vững miền núi (CSDM)	J23.286	
277.	Viện Nghiên cứu và Đào tạo Doanh nhân APEC	J23.287	
278.	Trung tâm Nghiên cứu quyền con người vùng dân tộc, miền núi – HRC	J23.288	
279.	Trung tâm Giáo dục sớm Hiền Tài - HTC	J23.289	
280.	Trung tâm Nghiên cứu kinh tế môi trường và biến đổi khí hậu – CECCS	J23.290	
281.	Trung tâm Môi trường Xanh - GEC	J23.291	
282.	Viện Nghiên cứu hợp tác phát triển giáo dục – IEC	J23.292	
283.	Trung tâm Nghiên cứu pháp luật và Công tác xã hội Toàn Cầu - TLS	J23.293	
284.	Trung tâm Nghiên cứu phát triển dược liệu - HEMEDI R&D	J23.294	
285.	Viện Khoa học quản lý Y tế (SIHM)	J23.295	
286.	Trung tâm Bảo tồn thiên nhiên Gaia – Gaia NCC	J23.296	
287.	Trung tâm Phòng chống và kiểm soát ung thư – CCP	J23.297	
288.	Viện Thông tin kinh tế và phát triển - IEDI	J23.298	
289.	Viện Khoa học Hàng không (AIS)	J23.299	
290.	Viện Công nghệ VinIT	J23.300	
291.	Trung tâm Nghiên cứu và hỗ trợ phụ nữ, trẻ em gái	J23.301	

292.	Trung tâm ứng dụng Y học dự phòng (APM)	J23.302	
293.	Trung tâm Nghiên cứu và kiểm soát bệnh tiểu đường (CRCD)	J23.303	
294.	Trung tâm Hỗ trợ phát triển kinh tế và môi trường bền vững (SEEDS)	J23.304	
295.	Trung tâm Nâng cao năng lực cho người khuyết tật Nghị Lực Sống (WLC)	J23.305	
296.	Viện nghiên cứu và thực hành khoa học dưỡng sinh (ISRAR)	J23.306	
297.	Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng năng lượng sinh học (BRAC)	J23.307	
298.	Viện Tài nguyên Thiên nhiên và Môi trường (INRE)	J23.308	
299.	Viện Nghiên cứu Thiên tai và Môi trường (RIDES)	J23.309	
300.	Viện Nghiên cứu và ứng dụng phòng chống ma túy PSD	J23.310	
301.	Trung tâm Nghiên cứu lâm nghiệp nhiệt đới (TROPENBOS)	J23.311	
302.	Viện Nghiên cứu khoa học kinh tế - tài chính (IREFS)	J23.312	
303.	Viện Nghiên cứu thẩm định tài chính (IFE)	J23.313	
304.	Trung tâm nghiên cứu và quy hoạch môi trường (CREP)	J23.314	
305.	Viện Khoa học môi trường và biến đổi khí hậu (IESCC)	J23.315	
306.	Trung tâm khoa học hành chính và văn thư lưu trữ (SCARMA)	J23.316	
307.	Viện nghiên cứu ứng dụng y học tái tạo và tế bào gốc (IRS)	J23.317	
308.	Viện giáo dục quốc tế (IIE)	J23.318	
309.	Trung tâm Nghiên cứu Truyền thông biến đổi khí hậu (CRCC)	J23.319	
310.	Viện nghiên cứu và ứng dụng Buddha Yoga Việt Nam	J23.320	

311.	Trung tâm nghiên cứu và tư vấn khoa học quản trị (GES)	J23.321	
312.	Viện Phát triển công nghệ và sáng tạo (ITDI)	J23.322	
313.	Trung tâm Nghiên cứu hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn (RED)	J23.323	
314.	Viện Công nghệ năng lượng (IET)	J23.324	
315.	Viện Nghiên cứu và ứng dụng nông nghiệp hữu cơ (IOA)	J23.325	
316.	Viện Ứng dụng công nghệ môi trường đô thị (IUET)	J23.326	
317.	Viện Công nghệ môi trường và biến đổi khí hậu (IETCC)	J23.327	
318.	Viện Nghiên cứu phát triển giáo dục nghề nghiệp (IRDE)	J23.328	
319.	Viện Tài nguyên, môi trường và an toàn hóa chất (IRECS)	J23.329	
320.	Viện Nghiên cứu các bài thuốc dân tộc Việt Nam (VTPRI) (VIMPHAR)	J23.330	
321.	Viện Công nghệ sinh học và hóa dược NOVA (NOVAINS)	J23.331	
322.	Viện nghiên cứu phát triển y dược cổ truyền Việt Nam (RDIVTMP)	J23.332	
323.	Viện Kinh tế Pháp luật Toàn Cầu	J23.333	
324.	Viện Phát triển giáo dục và cuộc sống (IDEAL)	J23.334	
325.	Trung tâm nghiên cứu Bảo vệ Động vật nuôi	J23.335	
326.	Viện Kinh tế, Pháp luật và Quản lý	J23.336	
327.	Trung tâm ứng dụng công nghệ khai thác quyền sở hữu trí tuệ (IPTA)	J23.337	
328.	Trung tâm Bảo tồn thiên nhiên và phát triển (CCD)	J23.338	
329.	Viện Đánh giá và Công nhận Quốc tế (IAI)	J23.339	
330.	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nghệ thuật trình diễn	J23.340	

331.	Viện Công nghệ, Sức khỏe và Môi trường (TEHI) SUCOMO	J23.341	
332.	Trung tâm Nghiên cứu phát huy các giá trị và kỹ thuật truyền thống	J23.342	
333.	Viện Nghiên cứu y dược học Thăng Long (IMP)	J23.343	
334.	Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận TQC CGGLOBAL (Trung tâm kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng TQC)	J23.344	
335.	Trung tâm phát triển và ứng dụng y học cổ truyền Tây Bắc	J23.345	
336.	Trung tâm tư vấn phát triển nông thôn và hợp tác xã	J23.346	
337.	Liên hiệp khoa học địa chất, môi trường và địa vật lý (USGEG)	J23.347	
338.	Viện Đào tạo và phát triển nhân lực (ITD)	J23.348	
339.	Viện Quản trị nhân lực nhân tài Hùng Vương	J23.349	
340.	Viện Khoa học phòng cháy chữa cháy (SIFFP) (PCCC)	J23.350	
341.	Viện Công nghệ ADN và Phân tích Di truyền (GENLAB)	J23.351	
342.	Viện Nghiên cứu tâm lý học và ứng dụng Yoga Thanh Trí (ITA)	J23.352	
343.	Viện Nghiên cứu và Đào tạo tiêu hóa gan mật	J23.353	
344.	Viện Ứng dụng Công nghệ thông tin và Truyền thông	J23.354	
345.	Viện Kinh tế và Phát triển bền vững	J23.355	
346.	Viện Môi trường và Năng lượng tái tạo (INEREN)	J23.356	
347.	Viện Nghiên cứu Kinh tế Châu Á	J23.357	
348.	Viện Phát triển và Dự báo nguồn Nhân lực	J23.358	
349.	Viện Phát triển Khoa học Công nghệ và Giáo dục (ISED)	J23.359	
350.	Viện Khoa học và công nghệ Robotics Việt Nam	J23.360	

351.	Viện Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	J23.361	
352.	Viện Khoa học Công nghệ và Phát triển Doanh nghiệp (ISTBD)	J23.362	
353.	Viện Triết học Phát triển	J23.363	
354.	Viện Nghiên cứu và Phát triển Bất động sản (ERI)	J23.364	
355.	Viện Nghiên cứu Y Dược (PMR)	J23.365	
356.	Viện Nghiên cứu Văn hóa và Phát triển	J23.366	
357.	Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục thanh thiếu niên quốc tế (CYIES)	J23.367	
358.	Viện nghiên cứu đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực (HTI)	J23.368	
359.	Viện nghiên cứu và phát triển y dược cổ truyền dân tộc (IMEC)	J23.369	
360.	Viện Báo chí và Truyền thông Xã hội (VIJSM)	J23.370	
361.	Viện nghiên cứu cây đàn hương và thực vật quý hiếm (ISAF)	J23.371	
362.	Trung tâm bảo tồn đa dạng sinh học và loài nguy cấp (CBES)	J23.372	
363.	Trung tâm Nghiên cứu và Hành động Phát triển Hòa nhập (IDEA)	J23.373	
364.	Viện Nghiên cứu Công nghệ Hỗ trợ Nông nghiệp (ASTRI)	J23.374	
365.	Viện Sinh học và Môi trường Đông Dương (IIBES)	J23.375	
366.	Viện khoa học và công nghệ phát triển Nông Lâm nghiệp (IAFD)	J23.376	
367.	Viện ứng dụng Tiêu chuẩn và Chất lượng (IASQ)	J23.377	
368.	Viện Cổ vật và bảo tồn di sản Việt Nam (AHC)	J23.378	
369.	Viện nghiên cứu phát triển vùng Tây Bắc (RIN)	J23.379	
370.	Viện Phát triển Nhân lực Thời Đại Mới (NADHI)	J23.380	
371.	Trung Tâm Chứng nhận Chất lượng (CQC)	J23.381	

372.	Viện Khoa học Phát triển tài sản trí tuệ (IIPD) (IPDI)	J23.382	
373.	Viện Nhân học Văn hóa	J23.383	
374.	Viện nghiên cứu Thanh tra và phòng, chống Tham nhũng (RIICP)	J23.384	
375.	Viện nghiên cứu phát triển Sâm Ngọc Linh Việt Nam	J23.385	
376.	Viện công nghệ di truyền Medigene	J23.386	
377.	Viện Ứng dụng Công nghệ VIPTAM	J23.387	
378.	Viện An sinh Xã hội và Phát triển cộng đồng (SOSECOD)	J23.388	
379.	Viện Sinh thái và Khoa học Môi trường (EESI)	J23.389	
380.	Viện Phát triển bền vững và Kinh tế số (InDE)	J23.390	
381.	Trung tâm Kiểm nghiệm Chất lượng Sản phẩm HPLAB	J23.391	
382.	Viện Kinh tế và Phát triển (IED)	J23.392	
383.	Viện Sáng kiến Việt Nam (IVI)	J23.393	
384.	Viện Quản lý và Thông tin Kinh tế (IEIM)	J23.394	
385.	Viện Ứng dụng Công nghệ Thông tin và Bức xạ (INIRAT)	J23.395	
386.	Viện Tư vấn Công nghệ và Đào tạo Toàn Cầu (ITCE)	J23.396	
387.	Viện nghiên cứu ứng dụng Văn hóa và Du lịch (ARICT)	J23.397	
388.	Viện Phát triển Văn hóa và Chăm sóc Sức khỏe Cộng đồng (ICDHD)	J23.398	
389.	Viện Công nghệ và Sức khỏe (HETEC)	J23.399	
390.	Viện Khoa học Công nghệ Y Dược (IMPT)	J23.400	
391.	Viện Kiểm định Công nghệ và Môi trường (ETV)	J23.401	
392.	Trung tâm Ứng dụng Công nghệ về Tài nguyên và Môi trường (CenRE)	J23.402	
393.	Viện Công nghệ Thông tin và An ninh mạng (CIS)	J23.403	
394.	Viện Nghiên cứu ứng dụng và Đổi mới công nghệ (IARTI)	J23.404	
395.	Viện Nghiên cứu phát triển giáo dục và công nghệ	J23.405	

	(IRETD)		
396.	Trung tâm hỗ trợ phát triển Khoa học và Công nghệ (CENSTED)	J23.406	
397.	Viện Nghiên cứu Quy hoạch và Phát triển (PDI)	J23.407	
398.	Viện Công nghệ Y Sinh học Việt Nam (VBT)	J23.408	
399.	Viện Nghiên cứu Kinh tế và Đào tạo Châu Á (ARIET)	J23.409	
400.	Viện Phát triển y dược công nghệ cao (MedPharIn)	J23.410	
401.	Viện Khoa học và Đổi mới sáng tạo (IOSIN)	J23.411	
402.	Viện Nghiên cứu Chính sách Quản lý Bất động sản và Công trình dân dụng Quốc tế (IIRR)	J23.412	
403.	Viện Hỗ trợ pháp lý và Bảo vệ Môi trường (ALEP)	J23.413	
404.	Viện nghiên cứu giáo dục và đào tạo nhân lực Toàn Cầu (GETIn)	J23.414	
405.	Viện Quản lý Kinh tế và Môi trường (IEEM)	J23.415	
406.	Trung tâm Phát triển bài thuốc Đông y (TRAME)	J23.416	
407.	Viện Kinh tế Xanh (GEI)	J23.417	
408.	Viện Nghiên cứu và ứng dụng Y Dược học Cổ truyền (IRAPHARM)	J23.418	
409.	Viện Phát triển Công nghệ Giáo dục đặc biệt (ITDSE)	J23.419	
410.	Viện Công nghệ Môi trường và Năng lượng Xanh (IGREET)	J23.420	
411.	Trung tâm nghiên cứu Môi trường và Xã hội (CESR)	J23.421	
412.	Viện nghiên cứu và phát triển Yoga tại Việt Nam (VYRAI)	J23.422	
413.	Viện Nghiên cứu Sức khỏe và Phát triển Giáo dục Tây Nguyên (HREDCH)	J23.423	
414.	Viện Nghiên cứu các vấn đề về Tôn giáo và Tín ngưỡng	J23.424	
415.	Viện Kinh tế và Du lịch Nông nghiệp (IAET)	J23.425	
416.	Viện nghiên cứu Phát triển Nguồn lực Việt (IRDM)	J23.426	
417.	Viện Khoa học và Công nghệ Y Sinh (BST)	J23.427	

418.	Viện Kiểm nghiệm và Kiểm định Chất lượng VnTest	J23.428	
419.	Trung tâm Phát triển Sáng kiến về Sức khỏe Cộng đồng (CHI)	J23.429	
420.	Viện Đào tạo và Bồi dưỡng Phát triển Nguồn nhân lực (ITH)	J23.430	
421.	Viện Kinh tế Văn hóa (CEI)	J23.431	
422.	Viện Ứng dụng Công nghệ Thông tin và Môi trường (IETAI)	J23.432	
423.	Viện Phát triển Công nghệ ITD (ITDVIETNAM)	J23.433	
424.	Viện Đào tạo, Bồi dưỡng và Chuyển giao Công nghệ (ITT)	J23.434	
425.	Viện Phát triển Nhân lực và Khoa học Hành chính (IHA)	J23.435	
426.	Viện Khoa học Giáo dục và Môi trường (IEES)	J23.436	
427.	Viện Nghiên cứu Cổ sinh (INPA)	J23.437	
428.	Viện Nghiên cứu Phát triển y dược học phía Nam (SMP)	J23.438	
429.	Viện Nghiên cứu pháp luật phía Nam (SLRI)	J23.439	
430.	Viện Công nghệ và Kinh tế số (ITDE)	J23.440	
431.	Trung tâm phát triển doanh nghiệp và thương hiệu (BEC)	J23.441	
432.	Viện y dược học cổ truyền Thái Nguyên (TNMPI)	J23.442	
433.	Viện Sáng tạo và Chuyển đổi số (VIDTI)	J23.443	
434.	Viện Kinh tế và Pháp luật quốc tế (IHEL)	J23.444	
435.	Viện hỗ trợ doanh nghiệp về Tiêu chuẩn Chất lượng và Đo lường (IQUAMESE)	J23.445	
436.	Viện Nghiên cứu Phát triển Nhân lực Đông Nam Á (SAIHRED)	J23.446	
437.	Viện Nghiên cứu y dược và Chữa lành	J23.447	
438.	Viện Nghiên cứu phát triển Giáo dục và Nghề nghiệp STP (STP Institute)	J23.448	
439.	Viện Ngôn ngữ Văn hóa Phương Đông	J23.449	

440.	Viện Phát triển nhân lực y tế (IHH)	J23.450	
441.	Trung tâm Nghiên cứu và Tư vấn về Phát triển (DRCC)	J23.451	
442.	Viện Khoa học giáo dục và Quản lý kinh tế (IESEM)	J23.452	
443.	Viện Nghiên cứu và Đào tạo Khoa học sức khỏe Thành phố Hồ Chí Minh (HSI)	J23.453	
444.	Viện Phát triển Văn hóa Dân tộc (NCD)	J23.454	
445.	Viện Nghiên cứu phát triển Y Dược Việt (VMP INSTITUTE)	J23.455	
446.	Viện Sức khỏe và Môi trường vì Cộng đồng (IOHEC)	J23.456	
447.	Trung tâm Hợp tác và Phát triển Giáo dục (Vietnam Campus Engage) (VCE)	J23.457	
448.	Viện Công nghệ Địa sinh thái (IGT)	J23.458	
449.	Viện phát triển văn hóa, ngôn ngữ và giáo dục (CLEF)	J23.459	
450.	Viện Khoa học Phát triển Nông nghiệp Nông thôn (RADSI)	J23.460	
451.	Viện Đo lường Kiểm định và Thử nghiệm (IMIT)	J23.461	
452.	Viện nghiên cứu Đổi mới và Phát triển bền vững (RIFISD)	J23.462	
453.	Viện Đào tạo và Phát triển Công nghệ Giáo dục (IETD)	J23.463	
454.	Trung tâm hỗ trợ năng lực cộng đồng (CAA)	J23.464	
455.	Viện Khoa học hành chính và Chính sách công (IASPP)	J23.465	
456.	Viện nghiên cứu và bảo tồn văn hóa (IRCC)	J23.466	
457.	Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng địa chất, di sản và môi trường (GH&ECO)	J23.467	
458.	Viện Khoa học Nông Lâm nghiệp Công nghệ cao (IHAF)	J23.468	
459.	Viện y dược lâm sàng (ICMP)	J23.469	
460.	Viện Công nghệ Sinh học Xanh (GBI)	J23.470	
461.	Viện Khoa học Kinh tế và Đổi mới Công nghệ (IEI)	J23.471	
462.	Viện chiến lược và đổi mới sáng tạo (ISAI)	J23.472	

463.	Viện y dược nano (INP)	J23.473	
464.	Viện phát triển giáo dục và đào tạo (ETD)	J23.474	
465.	Viện điều dưỡng và chăm sóc sức khỏe (Intl. Nursing&Hcalthcare)	J23.475	
466.	Viện Phát triển Kinh tế Nông nghiệp	J23.476	
467.	Viện Khoa học Kỹ thuật An toàn-Sức khỏe và Môi trường (HSETECH)	J23.477	
468.	Viện khoa học giáo dục và đào tạo (TESI)	J23.478	
469.	Viện đào tạo và phát triển công nghệ thiết bị giáo dục	J23.479	
470.	Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng y học cổ truyền (CTA) Thập Thủ Đạo	J23.480	
471.	Viện Công nghệ Thông tin T3H (T3H-ITI)	J23.481	
472.	Viện Công nghệ Truyền thông và Kinh tế số (IDEC)	J23.482	
473.	Viện Nghiên cứu Di sản Văn hóa (ICHS)	J23.483	
474.	Trung tâm hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ (STDC)	J23.484	
475.	Trung tâm ứng dụng công nghệ bảo vệ dữ liệu cá nhân (PDRP)	J23.485	
476.	Viện nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới (NETARI)	J23.486	
477.	Viện Khoa học sức khỏe động vật và Môi trường (IAES)	J23.487	
478.	Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ Tế bào Mesccells (MesCells)	J23.488	
479.	Viện Nghiên cứu Việt Nam học (VNSI)	J23.489	
480.	Viện Khoa học giáo dục Yoshine Melody (YMIES)	J23.490	
481.	Viện giáo dục và sức khỏe (IHE)	J23.491	
482.	Viện nghiên cứu Y Dược học Tuệ Tĩnh (TIMEPHARM)	J23.492	
483.	Trung tâm nghiên cứu ứng dụng công nghệ phục hồi tóc Truechair	J23.493	
484.	Viện Phát triển Kinh tế, Văn hóa và Xã hội số (IDECS)	J23.494	
485.	Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng ACUD	J23.495	

486.	Viện Công nghệ Đại Việt (DAVITECH)	J23.496	
487.	Viện Ứng dụng Công nghệ và Luật pháp (STLA)	J23.497	
488.	Viện Quản lý Nước và Môi trường (RIWEM)	J23.498	
489.	Viện Nghiên cứu Giáo dục và Chăm sóc sức khỏe cộng đồng (HERI) (RIHEDU)	J23.499	
490.	Viện Ứng dụng công nghệ Nông nghiệp và Môi trường (INTEA)	J23.500	
491.	Viện Khoa học Công nghệ giáo dục (ETSI)	J23.501	
492.	Viện Nghiên cứu Ứng dụng và Đánh giá Công nghệ y tế (HTARI)	J23.502	
493.	Viện Ứng dụng và Chuyển giao Công nghệ Kiểm nghiệm (IATTT)	J23.503	
494.	Viện Khoa học Ứng dụng Y Dược Phương Đông (INOMAS)	J23.504	
495.	Viện Nghiên cứu và Phát triển Công nghệ Tế bào (IRDCT)	J23.505	
496.	Viện Ứng dụng Khoa học Hành chính (IAS)	J23.506	
497.	Viện Ứng dụng và Đổi mới Công nghệ Nha Trang (NITIA)	J23.507	
498.	Trung tâm chứng nhận-kiểm nghiệm VietPat (VIETPAT)	J23.508	
499.	Viện y khoa Hà Nội (AHM)	J23.509	
500.	Viện Công nghệ Tài nguyên nước và Môi trường (IWAT)	J23.510	
501.	Viện Phát triển và ứng dụng vật liệu Âm thanh (DASM)	J23.511	
502.	Viện Công nghệ giáo dục và Phát triển nguồn nhân lực (IETH)	J23.512	
503.	Viện nghiên cứu phát triển Dược và Mỹ phẩm (IPRCD)	J23.513	
504.	Viện công nghệ Phacogen (PIT)	J23.514	
505.	Viện Giáo dục Đổi mới Sáng tạo UPM	J23.515	

506.	Viện Nghiên cứu Pháp luật bảo vệ doanh nghiệp và người tiêu dùng (PLCL)	J23.516	
507.	Viện Nghiên cứu ứng dụng và Phát triển cây dược liệu (IRD)	J23.517	
508.	Viện nghiên cứu tư vấn Chính sách Đầu tư (IPI)	J23.518	
509.	Viện Đổi mới Công nghệ và Đào tạo Quốc tế (IT&T)	J23.519	
510.	Viện Nghiên cứu Đổi mới sáng tạo và Kiểm định chất lượng (RIVA)	J23.520	
511.	Viện Quản trị Sáng tạo (IIM)	J23.521	
512.	Viện bảo tồn và phát triển Sâm Ngọc Linh Việt Nam (ngoelinhgincodevi)	J23.522	
513.	Viện nghiên cứu Pháp luật và Chính sách Kinh tế (ILEP)	J23.523	
514.	Viện Nghiên cứu công ứng dụng công nghệ số Viet Lotus (VLD)	J23.524	
515.	Viện Tư vấn và Đào tạo Công nghệ Logistics (LTCI)	J23.525	
516.	Viện Hỗ trợ Phụ nữ sáng tạo và Sinh kế số (ISWIDIL)	J23.526	
517.	Viện Nghiên cứu Ứng dụng và Chuyển giao Công nghệ (IARTT)	J23.527	
518.	Viện Khoa học Công nghệ Y Dược và Sức khỏe Cộng đồng (MEDIST)	J23.528	
519.	Trung tâm Chứng nhận chất lượng và Phát triển Doanh nghiệp (QCC)	J23.529	
520.	Viện Kinh tế và Công nghệ (SIET)	J23.530	
521.	Viện Nghiên cứu Pháp luật và hỗ trợ doanh nghiệp (ILSBS)	J23.531	
522.	Viện Công nghệ Vật liệu và Môi trường (IME)	J23.532	
523.	Viện Kinh tế thể thao (ISE)	J23.533	
524.	Viện Chống gian lận Thương mại và Hàng giả (ANCOFI)	J23.534	
525.	Viện ứng dụng Công nghệ AI và Thương mại số (iTAD)	J23.535	

526.	Viện ứng dụng công nghệ BlockChain Việt	J23.536	
527.	Viện đào tạo và phát triển công nghệ hóa dược (IMTAT)	J23.537	
528.	Viện Khoa học công nghệ sức khỏe sắc đẹp Việt (VISTEB)	J23.538	
529.	Viện Sinh thái và Bảo tồn thiên nhiên (IECN)	J23.539	
530.	Viện Pháp luật về Môi trường và Phát triển bền vững (IELSD)	J23.540	
531.	Viện Quản trị Chính sách và chiến lược phát triển (IPADS)	J23.541	
532.	Viện bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống (IPDTC) (IPETC)	J23.542	
533.	Viện nghiên cứu Pháp luật Kinh tế Doanh nghiệp (RIBEL)	J23.543	
534.	Viện Khoa học Công nghệ Thể thao (ISST)	J23.544	
535.	Viện Giải pháp kỹ thuật nông nghiệp bền vững (ISATS)	J23.545	
536.	Viện Đào tạo và chuyển giao công nghệ V-Connect Viện Đào tạo và chuyển giao công nghệ PACIFIC (PTTI)	J23.546	
537.	Viện Nghiên cứu, Phát triển Tri thức cộng đồng (ICK)	J23.547	
538.	Viện Bệnh học Phân tử (IMPATH)	J23.548	
539.	Viện Nghiên cứu và Ứng dụng Chuyển đổi số (IDT)	J23.549	
540.	Viện Nghiên cứu Pháp luật và Xã hội (ILSS)	J23.550	
541.	Viện Đào tạo và Ứng dụng Khoa học Công nghệ (ITAST)	J23.551	
542.	Viện Ứng dụng Công nghệ và Phát triển Giáo dục (INTED)	J23.552	
543.	Viện Ứng dụng Khoa học Kinh tế và Giáo dục (ISAEI)	J23.553	
544.	Trung tâm nghiên cứu và hỗ trợ sinh kế cộng đồng vùng cao (COLIRESH)	J23.554	
545.	Viện Ứng dụng Công nghệ Giáo dục (IETA)	J23.555	
546.	Viện Tâm lý Giáo dục và Đào tạo (IPET)	J23.556	

547.	Trung tâm Giáo dục Phát triển bền vững (SDE)	J23.557	
548.	Viện Phát triển Nguồn lực Xã hội Phương Nam (SISRD)	J23.558	
549.	Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Giới trẻ Khởi nghiệp (CYEES)	J23.559	
550.	Viện Phát triển Công nghệ và Văn hóa-Giáo dục (ITCED)	J23.560	
551.	Viện Ứng dụng Công nghệ Tế bào (Cell Tech)	J23.561	
552.	Viện Nghiên cứu và Ứng dụng khoa học hành vi (BSI)	J23.562	
553.	Viện Ngôn ngữ và Đào tạo Nhân lực (ILHT)	J23.563	
554.	Viện Nghiên cứu Chính sách và Quy hoạch Phát triển lâm nghiệp (IPDF)	J23.564	
555.	Viện nghiên cứu giáo dục và chăm sóc sức khỏe Chủ động (AHCRI)	J23.565	
556.	Viện Khoa học và Công nghệ Quản lý kinh doanh (SBM)	J23.566	
557.	Viện nghiên cứu tài nguyên, môi trường nông nghiệp (IRNAE)	J23.567	
558.	Viện Khoa học và Công nghệ Nước (WAIN)	J23.568	
559.	Viện Nghiên cứu Ứng dụng y dược Phương Đông (IORI MEDI-PHAR)	J23.569	
560.	Viện Kiểm định và ứng dụng Công nghệ (ITTA)	J23.570	
561.	Viện Khoa học Giáo dục và Phát triển Nhân lực Khánh Hòa (IESHD)	J23.571	
562.	Viện Sức khỏe nghề nghiệp và Môi trường lao động (IOHWE)	J23.572	
563.	Viện Đào tạo và Chuyển giao Công nghệ (TTI) Viện Đào tạo và Chuyển Giao Công Nghệ EBC (EBC-TTI)	J23.573	
564.	Viện Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ Tế bào (IRUCT)	J23.574	
565.	Viện Công nghệ Năng lượng và Vật liệu điện (IETEM) Viện Công nghệ Năng lượng và Vật liệu điện VNC	J23.575	

566.	Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng công nghệ thể hệ mới (CNT)	J23.576	
567.	Viện Nghiên cứu và Bồi dưỡng Y khoa (IMRT)	J23.577	
568.	Trung tâm Thủy khí và Môi trường (EHC)	J23.578	
569.	Viện Quản trị chiến lược và nhân lực quốc tế (SHRM)	J23.579	
570.	Viện Nghiên cứu văn minh châu Á (IACS)	J23.580	


